

BẢN TIN HÀNG NGÀY

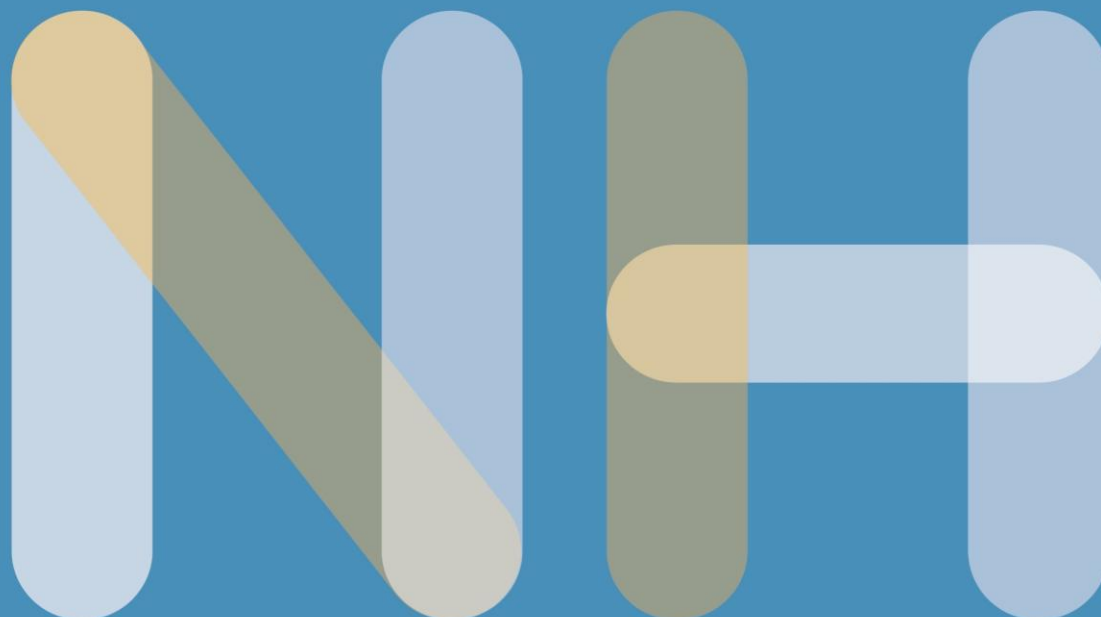
08 tháng 10 năm 2026



Tham gia Cộng đồng
Nhà đầu tư NHSV trên Zalo

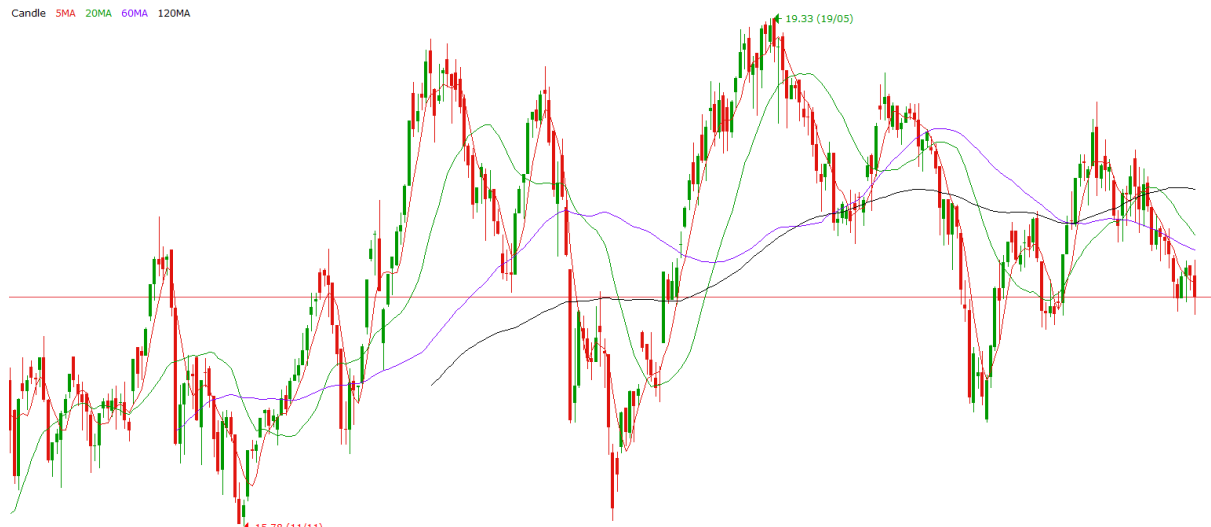


Tải ứng dụng NHSV Pro để mở tài
khoản và giao dịch



Nhóm VIN và ngân hàng kéo chỉ số giảm 14.4 điểm

- Vn-Index đi ngang trong hầu hết phiên sáng, sau đó tăng nhanh trong khoảng 30 phút cuối phiên sáng, nhưng rồi lại giảm dần trong suốt quãng thời gian còn lại và đóng cửa giảm 14.4 điểm
- Số lượng mã giảm gấp 1.66 lần số mã tăng
- Nhóm VIN và ngân hàng đều giảm, là lý do quan trọng kéo Vn-Index giảm điểm
- Nhiều nhóm khác cũng giảm mạnh như chứng khoán và bất động sản
- Ngược lại, nhóm thiên về xuất khẩu như thủy sản, dệt may lại tăng rất mạnh, trong đó ANV IDI FMC tăng trần
- Giá trị giao dịch khớp lệnh trên sàn HOSE tăng nhẹ 0.9% so với ngày trước đó

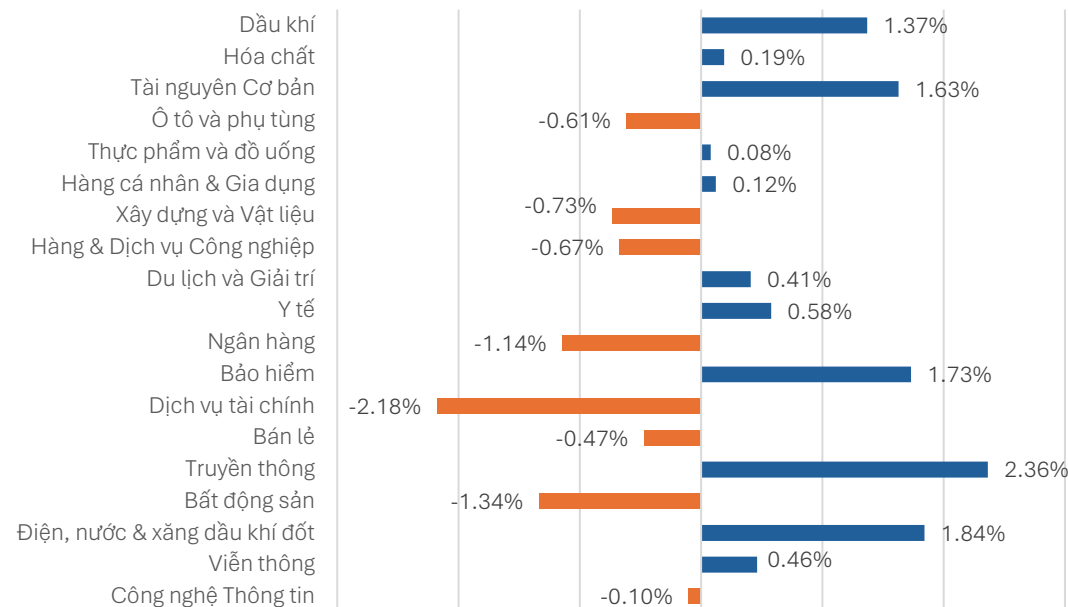


	HOSE	HNX	UPCOM
Đóng cửa	1,739.0	256.2	125.2
(+/-)	-14.42	-3.6	0.02
(%)	-0.82%	-1.39%	0.02%
Khối lượng giao dịch (Triệu cp)	533	46	22
Giá trị giao dịch (Tỷ VND)	12,741	741	452
Giao dịch khối ngoại (Tỷ VND)	(371)	10	(13)
Số mã tăng	122	74	113
Số mã giảm	190	75	78
Số mã giá không đổi	56	39	77

1.

Nhận định thị trường

- Áp lực bán tại vùng giá cao quá lớn, Vn-Index đã không thể tăng điểm dù có nhiều thời điểm rút chân ấn tượng trong vài ngày qua, và thậm chí hôm nay cũng có thời điểm tăng tốt cuối phiên sáng
- Mặc dù Vn-Index vẫn chưa vỡ đáy ngắn hạn, nhưng với việc rất nhiều mã ngân hàng đã vỡ đáy ngắn hạn như MBB VCB BID CTG SHB TPB, xác suất tăng điểm ngắn hạn là khá khó khăn
- Có lẽ nhà đầu tư vẫn tiếp tục phải chờ mua vào ở hỗ trợ mạnh hơn tại vùng 1,715 điểm.



STT	Nhóm ngành	PE	PB
1	Dầu khí	9.37	1.78
2	Nguyên vật liệu	10.84	1.48
3	Công nghiệp	11.67	1.69
4	Hàng Tiêu dùng	13.16	2.18
5	Dược phẩm và Y tế	13.87	1.45
6	Dịch vụ Tiêu dùng	18.63	3.21
7	Viễn thông	17.32	5.37
8	Tiện ích Cộng đồng	10.31	1.62
9	Tài chính	17.14	2.66
10	Ngân hàng	8.36	1.37
11	Công nghệ Thông tin	11.42	2.30

2.

Hiệu suất cổ phiếu theo ngành

Ngân hàng		Bất động sản		Chứng khoán		Thực phẩm		Xây dựng		Nguyên liệu CB		Tiện ích		Hóa chất	
STB	0.75%	BCM	1.69%	HCM	2.61%	FMC	6.94%	CTD	0.65%	PTB	1.53%	GAS	4.59%	CSV	6.97%
MSB	0.68%	NLG	1.15%	DSC	0.21%	ANV	6.88%	HTI	0.00%	HSG	-0.70%	NT2	2.00%	DPM	2.31%
VPB	0.21%	SJS	0.78%	TVS	0.00%	VHC	4.33%	VCG	0.00%	DHC	-0.76%	PPC	1.99%	DCM	0.58%
OCB	-0.30%	KBC	0.59%	DSE	-0.23%	ASM	2.94%	BMP	-0.70%	HPG	-0.98%	BWE	1.23%	DPR	-0.26%
HDB	-0.36%	SZC	0.59%	ORS	-0.37%	PAN	2.43%	HHV	-1.12%	NKG	-1.72%	PGV	0.24%	GVR	-0.44%
SSB	-0.58%	SIP	0.51%	EVF	-0.87%	DBC	2.30%	CTR	-1.85%	ACG	-3.72%	CHP	0.19%	PHR	-0.60%
VIB	-0.72%	IJC	0.31%	CTS	-1.26%	SAB	0.35%	PC1	-2.07%			GEG	0.00%	VFG	-1.05%
MBB	-1.05%	DIG	0.00%	BSI	-2.21%	KDC	0.00%	VGC	-2.31%			PGD	0.00%	AAA	-1.94%
VCB	-1.05%	PDR	-0.45%	FTS	-2.49%	HAG	0.00%	CII	-2.50%			VSH	-0.24%	DGC	-1.96%
TCB	-1.24%	NVL	-0.49%	VCI	-2.88%	SBT	0.00%					TMP	-0.39%		
ACB	-1.45%	CRE	-0.62%	AGR	-3.02%	BAF	-0.16%					POW	-0.79%		
TPB	-1.69%	VRE	-0.65%	SSI	-3.05%	VNM	-0.17%					REE	-1.41%		
BID	-1.74%	VIC	-0.87%	VIX	-3.42%	MCM	-0.19%					SHP	-1.75%		
EIB	-1.83%	HDG	-1.02%	VND	-3.68%	VCF	-0.31%								
CTG	-1.85%	HDC	-1.19%	VDS	-3.93%	MSN	-1.33%								
NAB	-2.76%	QCG	-1.32%			BHN	-4.40%								
LPB	-3.21%	VPI	-1.74%												
SHB	-6.94%	DXG	-1.74%												
		KDH	-2.21%												
		TCH	-3.23%												
		VHM	-3.38%												
		DXS	-3.57%												
		KOS	-6.72%												

3.

Giao dịch khối ngoại

Giao dịch khối ngoại - 10 ngày

4,000
2,000
-
-2,000
-4,000

Giao dịch khối ngoại - 10 tuần

4,000
2,000
-
-2,000
-4,000
-6,000

Top mua ròng

STT	Mã	Sàn	Giá trị mua	Giá trị bán	Giá trị ròng
1	PLX	HOSE	108.20	17.42	90.78
2	VIC	HOSE	120.39	54.35	66.05
3	PVT	HOSE	85.37	23.08	62.29
4	STB	HOSE	75.32	19.70	55.62
5	MSN	HOSE	99.79	67.89	31.90
6	MCH	HOSE	29.67	2.02	27.66
7	SHB	HOSE	28.12	3.80	24.32
8	HCM	HOSE	32.91	9.17	23.75
9	GAS	HOSE	34.35	10.73	23.62
10	DGW	HOSE	49.34	28.67	20.67
11	VPL	HOSE	15.92	0.33	15.60
12	VHC	HOSE	24.08	9.28	14.80
13	BVH	HOSE	26.06	12.10	13.96
14	VIB	HOSE	13.63	1.92	11.72
15	MBB	HOSE	34.18	22.53	11.66

Top bán ròng

STT	Mã	Sàn	Giá trị mua	Giá trị bán	Giá trị ròng
1	TCB	HOSE	17.65	170.55	- 152.90
2	HDB	HOSE	72.45	190.16	- 117.71
3	PNJ	HOSE	79.89	195.79	- 115.90
4	FUEVFNVD	HOSE	1.12	72.97	- 71.85
5	VHM	HOSE	42.77	104.46	- 61.69
6	FPT	HOSE	49.15	109.19	- 60.04
7	VIX	HOSE	5.04	53.31	- 48.27
8	ACB	HOSE	39.80	79.66	- 39.86
9	VCI	HOSE	10.59	38.46	- 27.88
10	HAH	HOSE	1.32	28.40	- 27.08
11	CTG	HOSE	8.03	30.51	- 22.48
12	BID	HOSE	3.86	25.53	- 21.67
13	MSB	HOSE	0.18	18.62	- 18.44
14	BSR	HOSE	9.92	28.14	- 18.22
15	GEE	HOSE	0.51	18.41	- 17.90

4.

Cập nhật vĩ mô

	Gần nhất	1D	1W	YTD
Giá dầu Brent (USD/thùng)	101.69	-0.10%	3.87%	67.12%
Giá dầu WTI (USD/thùng)	88.28	-1.30%	-2.37%	53.74%
Giá vàng thế giới (USD/ounce)	4,129.70	-1.37%	-1.36%	-4.53%
Tỷ giá trung tâm (USD/VND)	25,634	-0.02%	0.04%	2.04%
Tỷ giá bán Vietcombank (USD/VND)	26,160	-0.04%	-0.08%	-0.82%
Tỷ giá bán TT tự do (USD/VND)	26,140	0.00%	0.15%	-2.54%
Lãi suất qua đêm – Liên ngân hàng	0.60%	-0.58%	-6.35%	-1.17%
Lợi suất trái phiếu chính phủ 1 năm	3.69%	0.00%	0.01%	0.62%
Lợi suất trái phiếu chính phủ 3 năm	3.85%	0.00%	0.00%	0.67%

Để hoàn thành mục tiêu GDP năm 2026 tăng từ 10% trở lên, Chính phủ đặt kịch bản tăng trưởng quý IV ở mức 12,5%, đồng thời giao yêu cầu tăng trưởng GRDP cụ thể cho 34 tỉnh, thành, trong đó 9 địa phương phải tăng trên 15%.

Chính phủ vừa ban hành Nghị quyết 312/NQ-CP về Phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 9 và Hội nghị trực tuyến Chính phủ với địa phương, kèm Phụ lục IV về kịch bản tăng trưởng quý IV của các ngành, lĩnh vực và địa phương. Theo kịch bản, GDP quý III ước tăng 9,95%, đưa tăng trưởng 9 tháng lên 9,01. Để đạt mục tiêu cả năm tăng từ 10% trở lên, GDP quý IV phải tăng 12,5%, cao hơn đáng kể mức tăng của quý III.

Trong kịch bản tăng trưởng quý IV, 27 địa phương được giao mức tăng trưởng cụ thể với mức thấp nhất là 10,36% (Đồng Tháp) và cao nhất là 18,41% (Lạng Sơn). Hà Nội được giao mức tăng tới 16,55% trong quý IV; trong khi đó, TPHCM có vai trò đặc biệt do quy mô kinh tế lớn, phải tăng 13,23%.

5.

Bản tin doanh nghiệp



VPB: VPBank dự kiến huy động vốn quốc tế bằng đô la Singapore

Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng (VPBank) vừa công bố Nghị quyết của Hội đồng quản trị về phê duyệt chủ trương Phương án phát hành trái phiếu quốc tế. Theo Nghị quyết, phương án phát hành trái phiếu quốc tế được thực hiện trong năm 2027 với giá trị phát hành bằng đồng SGD. Các nội dung khác về cấu trúc, quy mô, nguyên tắc... sẽ thực hiện theo tờ trình Tổng Giám đốc VPBank.

Ngoài ra, trong quý 3 và quý 4/2026, VPBank cũng dự kiến sẽ phát hành riêng lẻ hơn 624 triệu cổ phiếu cho một nhà đầu tư nước ngoài, tăng vốn điều lệ thêm hơn 6.243 tỷ đồng (tương đương hơn 5% vốn).



CDC: CTCP Chương Dương chuẩn bị tham gia ký hợp đồng BOT cao tốc Gò Dầu - Xa Mát gần 10,000 tỷ

HDQT CTCP Chương Dương (CDC) phê duyệt nội dung hợp đồng BOT dự án thành phần 2, đầu tư xây dựng tuyến chính cao tốc và đường gom dân sinh thuộc cao tốc Gò Dầu – Xa Mát giai đoạn 1 tại Tây Ninh. Hợp đồng được ký giữa Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình giao thông tỉnh Tây Ninh, liên danh Đầu tư Cao tốc CT32 và CTCP Đầu tư Cao tốc CT32, tạo cơ sở để Chương Dương tham gia ký kết hợp đồng với tư cách thành viên liên danh nhà đầu tư.



HDC: Hodeco khẳng định không nợ thuế và các khoản thu khác nào quá hạn

Hodeco đã lên tiếng bác bỏ thông tin trên các phương tiện truyền thông về việc công ty nợ thuế gần 64,3 tỷ đồng tính đến tháng 8/2026, đồng thời khẳng định hiện tại công ty không có bất kỳ khoản nợ thuế hay khoản thu nào quá hạn phải nộp. Thực chất, con số 64,3 tỷ đồng hiển thị trên hệ thống (liên quan đến tiền sử dụng và thuê đất của các dự án) xuất hiện là do cơ quan Thuế chưa hoàn tất việc cập nhật, đối chiếu và cần trừ dữ liệu sau khi Hodeco đã thực hiện nghĩa vụ nộp tiền đầy đủ theo quy định.

6.

Lịch sự kiện

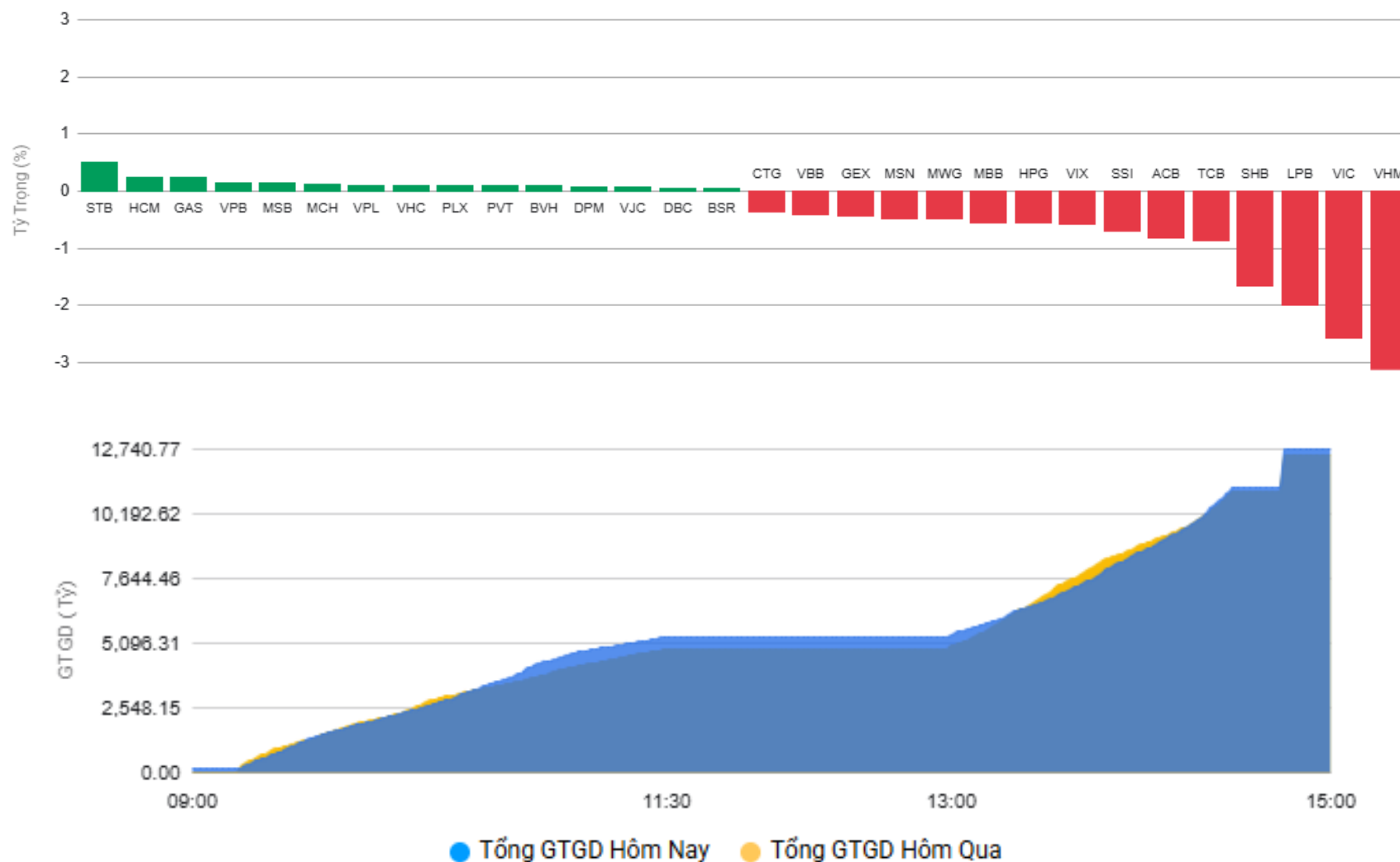
Mã	Ngày GDKHQ	Ngày thực hiện	Sự kiện	Tỷ lệ thực hiện	Giá trị
BTP	09/10/2026	11/11/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	5.00%	500
HTC	09/10/2026	23/10/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	3.00%	300
HDB	09/10/2026		Phát hành cổ phiếu	5.00%	
HDB	09/10/2026		Phát hành cổ phiếu	25.00%	
AGR	09/10/2026		Phát hành cổ phiếu	6.00%	
POS	12/10/2026		Phát hành cổ phiếu	15.00%	
ITS	12/10/2026	22/10/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	1.00%	100
MGG	12/10/2026	20/10/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	15.00%	1,500
TKA	12/10/2026	27/10/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	8.00%	800
NTH	12/10/2026	28/10/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	15.00%	1,500
TBC	14/10/2026	30/10/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	10.00%	1,000
DRL	14/10/2026	28/10/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	15.00%	1,500
ALC	14/10/2026		Phát hành cổ phiếu	49.00%	
BMV	14/10/2026	19/10/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	0.77%	77
CFV	15/10/2026	22/10/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	10.00%	1,000
MQB	15/10/2026	27/10/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	4.00%	400
NNT	15/10/2026		Phát hành cổ phiếu	162.50%	
SBA	16/10/2026		Phát hành cổ phiếu	5.00%	
SSC	19/10/2026	10/11/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	10.00%	1,000

7.

Số liệu thị trường

NHÓM ẢNH HƯỞNG MẠNH TỚI CHỈ SỐ

BIỂU ĐỒ PHÂN TÁN



8.

Khuyến nghị của NHSV Research

CPPVT	Ngày đánh giá lần đầu	Ngày định giá lại gần nhất	Giá mục tiêu (sau điều chỉnh)	Giá hiện tại (08/10/2026)	%	Báo cáo lần đầu	Báo cáo cập nhật gần nhất
VPB	20/5/2024	23/07/2026	26,980	23,450	15.1%	Link	Link
TPB	1/7/2024	07/08/2026	20,000	11,600	49.9%	Link	Link
TCB	12/8/2024	24/07/2026	37,300	31,900	16.9%	Link	Link
MBB	29/8/2024	21/08/2026	25,000	18,900	32.3%	Link	Link
ACB	23/9/2024	29/07/2026	27,000	20,350	32.7%	Link	Link
HDB	15/10/2024	1/4/2026	32,191	28,000	15.0%	Link	Link
CTG	28/11/2024	8/5/2026	41,300	29,200	41.4%	Link	Link
VCB	24/2/2025	07/08/2026	72,000	56,600	27.2%	Link	Link
BID	20/3/2025	17/3/2026	47,720	33,900	40.8%	Link	Link
STB	14/5/2025	31/03/2026	58,700	67,300	-12.8%	Link	Link
HPG	13/01/2025	13/8/2026	28,100	20,150	39.5%	Link	Link
HSG	14/02/2025	18/8/2026	11,700	9,910	18.1%	Link	Link
NKG	7/3/2025	17/8/2026	12,200	9,150	33.3%	Link	Link
VSC	18/06/2025	03/09/2026	22,800	13,100	74.0%	Link	Link
HAH	31/3/2025	21/08/2026	61,600	51,800	18.9%	Link	Link
PVT	17/7/2025	3/8/2026	24,000	25,550	-6.1%	Link	Link

8.

Khuyến nghị của NHSV Research

CPPVT	Ngày đánh giá lần đầu	Ngày định giá lại gần nhất	Giá mục tiêu (sau điều chỉnh)	Giá hiện tại (08/10/2026)	%	Báo cáo lần đầu	Báo cáo cập nhật gần nhất
NLG	30/9/2024	02/06/2026	40,400	21,950	84.1%	Link	Link
KDH	23/10/2024	20/11/2025	31,450	13,250	137.4%	Link	Link
DXG	15/11/2024	03/9/2026	17,200	9,610	79.0%	Link	Link
DXS	15/1/2025	03/9/2026	8,000	4,860	64.6%	Link	Link
KBC	22/1/2025	9/9/2026	35,500	25,400	39.8%	Link	Link
BCM	4/8/2024	17/09/2026	70,200	39,150	79.3%	Link	Link
VRE	21/3/2025	30/07/2026	29,600	23,100	28.1%	Link	Link
VHM	29/4/2025	04/08/2026	75,000	65,700	14.2%	Link	Link
HDC	5/6/2025	30/01/2026	21,043	9,980	110.9%	Link	Link
PDR	30/6/2025	19/03/2026	18,600	11,100	67.6%	Link	Link
FRT	5/2/2026	05/02/2026	170,000	150,900	12.7%	Link	Link
MWG	13/2/2026	21/08/2026	99,999	76,100	31.4%	Link	Link
PVD	3/03/2026	3/3/2026	24,270	18,250	33.0%	Link	Link
DGW	23/04/2026	21/08/2026	49,999	47,750	4.7%	Link	Link

8.

Khuyến nghị của NHSV Research

CPPVT	Ngày đánh giá lần đầu	Ngày định giá lại gần nhất	Giá mục tiêu (sau điều chỉnh)	Giá hiện tại (08/10/2026)	%	Báo cáo lần đầu	Báo cáo cập nhật gần nhất
VNM	28/05/2026	28/05/2026	75,000	57,900	29.5%		Link
ANV	05/06/2026	04/09/2026	25,000	18,650	34.0%		Link
VHC	05/06/2026	05/06/2026	65,000	53,000	22.6%		Link
PHR	05/06/2026	05/06/2026	46,670	33,300	40.2%		Link
FMC	12/06/2026	12/06/2026	45,000	35,450	26.9%		Link
REE	12/06/2026	12/06/2026	62,000	45,500	36.3%		Link
DPG	12/06/2026	12/06/2026	45,000	26,300	71.1%		Link
SIP	18/06/2026	18/06/2026	74,000	49,050	50.9%		Link
IDC	19/06/2026	19/06/2026	54,550	34,900	56.3%		Link
PHP	26/06/2026	26/06/2026	59,000	49,900	18.2%		Link
SAB	25/09/2026	25/09/2026	55,555	43,000	29.2%		Link

Trụ sở chính

Tầng 9, tòa tháp Đông, Lotte Center Hà Nội, số 54 Liễu Giai, phường Giảng Võ, Hà Nội

Hotline: 1900.1055

Chi nhánh Hà Nội

Tầng trệt tòa Somerset Grand Hanoi & Phòng 505, tầng 5 Tòa Tháp Hà Nội, số 49 Hai Bà Trưng, phường Cửa Nam, Hà Nội

Hotline: 1900.1055

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 3, tòa nhà President Place, Số 93 Nguyễn Du, Phường Sài Gòn, TP HCM

Hotline: 0283.838.5917

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH

Báo cáo này thuộc sở hữu của NHSV. Mọi hành vi sao chép, in ấn khi không có sự cho phép của NHSV đều bị nghiêm cấm. Báo cáo này không nên được coi là một lời đề nghị giao dịch mua bán bất kỳ cổ phiếu nào. Mặc dù những thông tin, dự báo và nhận định trong báo cáo này được dựa trên các nguồn thông tin đáng tin cậy, NHSV không thể khẳng định sự chính xác và hoàn thiện của các nguồn thông tin này. NHSV sẽ không chịu trách nhiệm trước bất kỳ thiệt hại, mất mát nào đến từ việc sử dụng bất kỳ thông tin, nhận định nào đến từ báo cáo này.

